

Bản án số: 212/2020/HS-ST

Ngày: 11- 6- 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ D, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Ngọc Quân

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Bùi Thị Thúy Lan;

2. Bà Nguyễn Thị Thu Vân;

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Trung Hiếu, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố D tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Bá Linh- Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 156/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 199/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Chí H (tên gọi khác Nguyễn Duy L), sinh năm: 1970 tại thành phố Hà Nội; thường trú:ngách 35 Linh Q, phường V, quận Đ, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Đình M, sinh năm: không rõ (đã chết) và bà Ngô Thị N, sinh năm: 1937; có 03 anh, chị, lớn nhất sinh năm: 1959, nhỏ nhất sinh năm: 1965; có Vợ Nguyễn Thị T, sinh năm 1971, có 01 con sinh năm 1998; tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Ngày 22/9/1990, bị Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân theo bản án số 287/HS.

+ Ngày 30/01/1991, bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân theo bản án số 41/HSST. Cộng với bản án 278 ngày 22/9/1990. Tổng hợp hình phạt của 02 bản án là 39 tháng tù giam.

+ Ngày 24/3/1994, bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 04 năm tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân theo bản án số 145/HSST.

+ Ngày 11/9/2003, bị Công an phường Khâm Thiên, quận Đống Đa thành phố Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích.

+ Ngày 11/11/2005, bị Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử phạt 05 năm tù về tội Cố ý gây thương tích theo bản án số 309/HSST.

+ Ngày 28/12/2005, bị Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích theo bản án số 684/2005/HSST. Cộng với bản án 309 ngày 11/11/2005. Tổng hợp hình phạt của 02 bản án là 10 năm 06 tháng tù giam.

- Bị tạm giam ngày 09/02/2020. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Ngô Thị N, sinh năm 1966; thường trú: đường C, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1959; thường trú: đường C, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 08/02/2020, Nguyễn Chí H và T ngồi nhậu tại phòng số 4, nhà trọ đường C, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương đến khoảng 21 giờ thì không nhậu nữa và H đi bộ ra ngoài tìm đường đến bến xe, do không biết đường và cũng không biết bến xe ở đâu nên H quay về phòng trọ khoảng 23 giờ cùng ngày; ông Võ Văn B là chủ nhà trọ mở cửa cho H. Khi H vào phòng trọ số 4 thấy cửa phòng khóa, T không có trong phòng trọ, nên H ngồi trước cửa phòng trọ đợi và nhìn thấy bên cạnh chuồng gà cách phòng trọ số 4, khoảng 10 mét có chiếc xe mô tô kiểu dáng Dream, biển số 61F9-3875 của bà Ngô Thị N (vợ ông B), xe không khóa cổ, H lén lút tiếp cận xe và đẩy bộ ra đến gần cổng dãy nhà trọ cách chỗ dựng xe ban đầu 15 mét. Ông B nằm trong nhà nghe tiếng động nên thức dậy nhìn qua cửa sổ, phát hiện H, ông B lấy 01 khúc cây gỗ chạy ra nói với H “Giờ này mày dẫn xe tao đi đâu”, H thấy vậy bỏ xe chạy ra phía sau dãy nhà trọ nhảy qua hàng rào bỏ trốn. Đến 07 giờ ngày 09/02/2020 H quay lại phòng trọ, ông B báo Công an phường T và H đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 26/BB/ĐG ngày 13/02/2020 của Hội đồng định giá thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương: 01 xe mô tô kiểu dáng Dream biển số 61F9-3875, trị giá 2.500.000 đồng.

Vật chứng thu giữ; xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe mô tô kiểu dáng Dream biển số 61F9-3875 trả cho bị hại bà Ngô Thị N.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Ngô Thị N nhận lại tài sản không yêu cầu gì khác.

Tại cáo trạng số 194/CT-VKS-DA ngày 20 tháng 4 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Chí H về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 và Điều 15 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố D giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1

Điều 173; Điều 15; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Chí H mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản chiếm đoạt thu hồi trả lại cho bị hại, nên không đặt ra xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không tranh luận, đối đáp gì và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại cơ quan điều tra, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nội dung vụ án: Khoảng 23 ngày 08/02/2020, tại nhà trọ đường C, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Chí H có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô kiểu dáng Dream biển số 61F9-3875 của bà Ngô Thị N, nhưng chưa lấy ra khỏi hàng rào thì bị ông Nguyễn Văn B phát hiện.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 26/BB/ĐG ngày 13/02/2020 của Hội đồng định giá thành phố D, tỉnh Bình Dương: 01 xe mô tô kiểu dáng Dream biển số 61F9-3875, trị giá 2.500.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản, chưa đạt theo quy định tại khoản 1 Điều 173 và Điều 15 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, cáo trạng số 194/CT-VKS ngày 20 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố D và luận tội của Kiểm sát viên truy tố đối với bị cáo Nguyễn Chí H là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện tuy chưa đạt và ít nghiêm trọng nhưng trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, bị Tòa án xét xử nhiều lần, nhiều tội danh và bị giáo dục bắt buộc tại xã phường.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản thu hồi trả cho bị hại, không có yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố D là phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí H phạm “Tội trộm cắp tài sản” (chưa đạt).

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 15; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí H (tên gọi khác Nguyễn Duy L) 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/02/2020.

2. Án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Chí H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

*Nơi nhận:*

- VKSND thành phố D;
- Công an thành phố D;
- Chi cục THA dân sự thành phố D;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;
- TAND tỉnh BD;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKS nhân dân tỉnh Bình Dương;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Ngọc Quân**